

# Vai trò của trí thức trẻ Việt Nam trong kỷ nguyên số 4.0

*Bành Thăng Long\*, Phan Thị Hải Hà\*\**

*\*ThS. Khoa Khoa học liên ngành - Học viện Hành chính Quốc gia*

*\*\*ThS. Khoa Khoa học liên ngành - Học viện Hành chính Quốc gia*

*Received: 29/12/2023; Accepted: 2/1/2024; Published: 5/1/2024*

**Abstract:** Vietnamese intellectuals in general and young Vietnamese intellectuals in particular are the creative workforce that is especially important in the process of accelerating industrialization, national modernization and international integration, and building a knowledge economy. knowledge and development of an advanced Vietnamese culture, imbued with national identity in the era of No. 4.0. In order to enhance the effectiveness of the work of promoting the role of young Vietnamese intellectuals in the era of No. 4.0, within this article, we clarify the current situation, tasks and solutions to enhance the effectiveness of development. to promote the role of young Vietnamese intellectuals in the era of 4.0.

**Keywords:** Young Vietnamese intellectuals, digital era 4.0

## 1. Đặt vấn đề

Phát huy vai trò của trí thức trẻ Việt Nam (VN) trong kỷ nguyên số 4.0 là nhiệm vụ quan trọng, vì trí thức VN nói chung và trí thức trẻ VN nói riêng là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; là lực lượng nòng cốt trong công cuộc xây dựng kinh tế tri thức, phát triển nền văn hóa VN tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong kỷ nguyên số 4.0. Để phát huy vai trò của trí thức trẻ VN trong kỷ nguyên số 4.0, trong phạm vi bài viết này, nhóm tác giả làm sáng tỏ thực trạng và đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả công tác phát huy vai trò của trí thức trẻ VN trong kỷ nguyên số 4.0.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Thực trạng về phát huy vai trò của trí thức trẻ VN trong kỷ nguyên số 4.0

#### 2.1.1. Kết quả phát huy vai trò của trí thức trẻ VN trong kỷ nguyên số 4.0

Trong những năm đổi mới, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách đề trí thức trẻ phát triển nhanh về số lượng và không ngừng nâng lên về chất lượng, công tác phát huy vai trò trên mọi lĩnh vực đời sống xã hội, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên số 4.0. Sự gắn bó giữa Đảng với trí thức ngày càng được tăng cường. Khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông - trí thức tiếp tục được củng cố vững chắc và nâng cao.

Đảng ta đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, đặc

biệt là các nghị quyết chuyên đề về GD&ĐT, khoa học và công nghệ, văn hóa văn nghệ, chính sách đối với người VN ở nước ngoài... để tạo động lực thúc đẩy sự sáng tạo, cống hiến của trí thức trẻ. Nhà nước đã thực hiện các chính sách xây dựng và từng bước hoàn thiện hệ thống đào tạo, nghiên cứu; đổi mới cơ chế quản lý, tăng cường đầu tư cho sự nghiệp GD&ĐT, khoa học và công nghệ, văn hóa và văn nghệ; các chính sách sử dụng và tạo môi trường công tác phát huy vai trò của trí thức; các chính sách đãi ngộ, tôn vinh trí thức, lập các giải thưởng quốc gia, phong tặng các chức danh khoa học và các danh hiệu cao quý; thu hút trí thức người VN ở nước ngoài...

Bên cạnh đó, Nhà nước đã ban hành Luật Thanh niên, chiến lược phát triển thanh niên và nhiều chính sách về công tác phát huy vai trò của trí thức trẻ (TTT), tạo điều kiện, cơ hội cho TTT rèn luyện, cống hiến, trưởng thành. Công tác đoàn và phong trào TTT từng bước phát triển, mặt trận đoàn kết, tập hợp trí thức trẻ được mở rộng, số TTT trở thành đoàn viên, đảng viên ngày càng tăng. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, gia đình, nhà trường và xã hội đối với TTT, công tác phát huy vai trò của TTT đã có chuyển biến tích cực.

Nhìn chung, công tác phát huy vai trò của TTT của Đảng và Nhà nước ta trong những năm qua đã thể hiện và coi trọng vị trí, vai trò của trí thức, bước đầu tạo điều kiện thuận lợi để TTT và các hội của TTT hoạt động, phát triển.

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW đã đạt được nhiều kết quả thiết thực. Nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận

Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể và xã hội về TTT và công tác phát huy vai trò của TTT có chuyên môn tích cực, hệ thống pháp luật, chính sách tiếp tục được hoàn thiện, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi hơn cho TTT trong học tập, lao động, rèn luyện, vui chơi giải trí lành mạnh và phát triển tài năng.

Chất lượng chính trị của đoàn viên từng bước được nâng lên, góp phần xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ chế độ, giữ vững ổn định chính trị - xã hội; đóng góp tích cực cho sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế.

### *2.1.2. Hạn chế và nguyên nhân hạn chế của phát huy vai trò của trí thức trẻ VN trong kỷ nguyên số 4.0*

Một số cấp ủy đảng chưa quan tâm đúng mức lãnh đạo công tác phát huy vai trò của trí thức trẻ; việc đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác phát huy vai trò của trí thức trẻ không thường xuyên, kịp thời; công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ trẻ chưa thực sự được coi trọng; chưa làm tốt công tác phát triển đảng trong trí thức trẻ. Nhà nước chậm thể chế hoá và triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác phát huy vai trò của trí thức trẻ; thiếu những chính sách nhất quán, đồng bộ, lâu dài đối với trí thức trẻ; chưa có chính sách cụ thể để bồi dưỡng, đào tạo, sử dụng tài năng trẻ, việc thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên còn hạn chế.

Nhiều bộ, ngành, địa phương chưa làm tốt trách nhiệm chăm lo, bồi dưỡng, công tác phát huy vai trò của trí thức trẻ thuộc lĩnh vực được phân công. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhiều địa phương chưa phối hợp chặt chẽ, chưa tạo được sức mạnh tổng hợp trong công tác phát huy vai trò của trí thức trẻ tác trí thức trẻ sự kết hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục trí thức trẻ còn hạn chế.

Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội chưa thể hiện quan điểm lấy khoa học và công nghệ, GD&ĐT tạo làm “quốc sách hàng đầu”, chưa gắn với các giải pháp tăng cường hiệu quả công tác phát huy vai trò trí thức trẻ trên nhiều lĩnh vực.

Hệ thống chính sách về trí thức còn thiếu và chưa phù hợp; tổ chức các hội của trí thức ở Trung ương và địa phương chưa đủ mạnh để tập hợp trí thức. Thiếu chính sách đủ mạnh thu hút trí thức người VN ở nước ngoài tham gia giải quyết những vấn đề của đất nước và tạo điều kiện để trí thức trong nước được

giao lưu, hợp tác, làm việc ở các trung tâm khoa học và văn hóa lớn trên thế giới. Cơ chế và chính sách tài chính hiện hành trong các hoạt động khoa học và công nghệ, văn hóa và văn nghệ còn nhiều bất cập, gây khó khăn, dẫn đến một số trường hợp trí thức phải tìm cách đối phó, làm giảm chất lượng của các công trình sáng tạo, lãng phí thời gian, công sức, tiền của, ảnh hưởng tới uy tín và danh dự của trí thức.

Bên cạnh đó, do nền kinh tế nước ta vẫn trong tình trạng lạc hậu, trình độ khoa học và công nghệ còn thấp; việc áp dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống chưa cao; thị trường khoa học và công nghệ, văn hóa và văn nghệ đang trong quá trình hình thành; chưa có đầy đủ điều kiện để phát huy hết năng lực sáng tạo của trí thức trẻ. Một bộ phận trí thức trẻ, ở mức độ khác nhau còn chịu ảnh hưởng các mặt hạn chế của tư tưởng phong kiến, của nền kinh tế tiểu nông và cơ chế kế hoạch hoá tập trung, quan liêu bao cấp kéo dài, của mặt trái cơ chế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế trong giai đoạn kinh tế đang chuyển đổi.

### *2.2. Nhiệm vụ và giải pháp tăng cường hiệu quả phát huy vai trò của trí thức trẻ VN trong kỷ nguyên số 4.0*

Để tăng cường hiệu quả công tác phát huy vai trò của trí thức trẻ VN trong kỷ nguyên số 4.0, trong thời gian tới cần thực hiện quyết liệt và đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp sau đây:

*Một là:* Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức và tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh, đồng bộ mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết Trung ương 7 khóa X; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết. Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, trước hết là người đứng đầu chịu trách nhiệm thúc đẩy xây dựng, trọng dụng trí thức trẻ trong địa bàn, lĩnh vực được giao. Xây dựng chuẩn mực đạo đức và định hướng giá trị mới cho trí thức trẻ theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Chủ động hơn công tác chính trị, tư tưởng; nắm bắt và dự báo tình hình tư tưởng trí thức trẻ; kịp thời đấu tranh, tuyên truyền làm rõ các âm mưu, luận điệu sai trái, giúp trí thức trẻ hiểu và tích cực đấu tranh với âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

*Hai là:* Bảo đảm tính chính trị, sự định hướng của Đảng làm phong phú và sâu sắc hơn các nội dung giáo dục, nhất là về lý tưởng, đạo đức lối sống, trong hoạt động báo chí xuất bản, văn hoá, văn nghệ hướng trí thức trẻ vươn tới giá trị chân - thiện - mỹ.

Chấn chỉnh, đổi mới hoạt động và quản lý báo chí, xuất bản nói chung nhất là báo chí, xuất bản trong hệ thống Đoàn, Hội, thực sự là phương tiện hữu hiệu giáo dục trí thức trẻ.

*Ba là:* Tạo chuyển biến căn bản trong đào tạo, bồi dưỡng trí thức trẻ. Tiến hành cải cách giáo dục từ cơ cấu hệ thống đến chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo đại học; thực hiện các biện pháp gắn đào tạo với nhu cầu của người học và nhu cầu của xã hội. Thực hiện tốt kiểm định chất lượng đào tạo, tăng cường vai trò của các tổ chức kiểm định độc lập.

*Bốn là:* Đổi mới công tác cán bộ của Đảng và Nhà nước, quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý trong việc tiến cử và sử dụng cán bộ là trí thức, khắc phục tình trạng hành chính hóa, thiếu công khai, minh bạch trong các khâu tuyển dụng, bổ trí, đánh giá và bổ nhiệm cán bộ quản lý.

*Năm là:* Đề cao trách nhiệm của trí thức trẻ, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động các hội của trí thức. Xây dựng quy chế, cơ chế thông tin giúp trí thức kịp thời nắm vững các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tiễn của đất nước và địa phương. Tăng cường sinh hoạt tư tưởng, phát huy trách nhiệm trí thức trẻ trong rèn luyện, phấn đấu, bồi đắp, phát huy những phẩm chất tốt đẹp, như lòng yêu nước, tính tích cực xã hội, tính nhân văn, đạo đức, lối sống...

*Sáu là:* Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và tăng cường thực thi việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả đối với các sản phẩm sáng tạo, nhằm bảo đảm lợi ích của trí thức khi chuyển giao phát minh, sáng kiến và khuyến khích trí thức trẻ gia tăng sự cống hiến.

*Bảy là:* Xây dựng Chiến lược quốc gia về phát triển trí thức trẻ giai đoạn 2021 - 2030. Có chính sách khuyến khích cán bộ khoa học, trí thức học tập, làm việc tại các tổ chức quốc tế, cơ sở nghiên cứu khoa học, trường đại học, doanh nghiệp ở nước ngoài. Triển khai các chương trình cụ thể để thu hút và phát huy có hiệu quả các nhà khoa học, chuyên gia giỏi là người Việt Nam ở nước ngoài.

### 3. Kết luận

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0, để nhanh chóng tận dụng thành tựu, “đi tắt đón đầu” trong phát triển, yêu cầu đặt ra đối với trí thức VN là: tích cực, tự giác nâng cao vai trò, giá trị, năng lực bản thân; phải không ngừng học tập, tự giác

nghiên cứu. Việc xây dựng và phát triển ngũ trí thức VN là một phần quan trọng, không thể thiếu của sự phát triển các nguồn lực của đất nước. Trong đó, yêu cầu đặt ra đối với phát triển trí thức VN là cần phải xây dựng chiến lược, quy hoạch, giải pháp thích hợp và tập trung đủ các nguồn lực cần thiết để xây dựng đội ngũ trí thức mạnh cả về số lượng và chất lượng; phát huy được những tiềm lực là tinh hoa của đội ngũ trí thức Việt Nam; đảm bảo điều kiện để trí thức VN tiếp cận nhanh chóng với tri thức và công nghệ mới nhất của thời đại góp phần để hiện đại hóa nền kinh tế, tạo ra sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng từng bước hình thành và phát triển nền kinh tế tri thức.

Nhà nước hoàn thiện môi trường và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trí thức VN, trong đó chú trọng việc thể chế hóa các chủ trương, chính sách xã hội nhằm xây dựng một môi trường thực sự dân chủ, tôn trọng và bảo vệ các điều kiện lao động sáng tạo, các chế độ đãi ngộ thích đáng đối với trí thức. Có chính sách và cơ chế để tạo điều kiện phát huy năng lực chuyên môn, khoa học của các chuyên gia, các nhà khoa học và công nghệ trình độ cao, những tài năng lớn trong các lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật... Nhà nước đầu tư nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất, kỹ thuật, xây dựng những khu công nghệ, các trường đại học trọng điểm, các cơ sở phục vụ nghiên cứu và thực nghiệm, cũng như mở rộng hợp tác quốc tế, mở ra nhiều khả năng cho đội ngũ trí thức học tập, nâng cao trình độ và cống hiến.

### Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Trung ương (2008), *Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25 tháng 7 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá*. Hà Nội

2. Ban Chấp hành Trung ương (2008), *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06 tháng 8 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*. Hà Nội

3. Ban Chấp hành Trung ương (2019), *Kết luận số 52-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*. Hà Nội